TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/DSST
Ngày: 12-01-2023
V/v Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Ngoan**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Trang Thị Cẩm Nhuần**;

Bà **Nguyễn Thị Hồng Nhung.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Sơn Thị Hoa Lan**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 2391/2021/TLST–DS, ngày 04-01-2021; về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi*"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-DS, ngày 13-12-2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2022QĐST–DS, ngày 29 tháng 12 năm 2022; giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1952; Địa chỉ: Ấp Ngô Văn K, xã TNg, huyện TC, tỉnh Trà Vinh (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh Th, sinh năm 1985 và chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; Cùng địa chỉ: Ấp Ngô Văn K, xã TNg, huyện TC, tỉnh Trà Vinh. (Cùng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 12 năm 2020 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ch trình bày:

Vào năm 2017 bà Nguyễn Thị Ch có tổ chức mở 09 dây hụi loại 1.000.000 đồng, một tháng khui 01 lần, mỗi dây có 21 người tham gia và có giao danh sách cho hụi viên giữ để theo dõi cụ thể như sau:

Hụi khui vào ngày 06/05/2017 có 02 dây, mỗi dây có 21 người tham gia.

Hụi khui vào ngày 15/07/2017 có 03 dây, mỗi dây có 21 người tham gia.

Hụi khui vào ngày 21/01/2017 có 04 dây , mỗi dây 21 người tham gia.

Anh Th, chị H tham gia mỗi dây bằng 01 phần, tổng cộng 09 dây bằng 09 phần.

Sau khi hốt 09 dây hụi xong thì Anh Th và chị H có đóng lại hụi chết cho bà Ch được một thời gian thì ngưng không đóng nữa và các dây hụi này đến nay đã mãn hụi. Tổng cộng 09 dây hụi này bà Ch đã choàng cho Anh Th và chị H tổng cộng với số tiền bằng 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Vào ngày 29 tháng 11 năm 2018 Anh Th và chị H có viết 01 "Tờ thỏa thuận" còn nợ lại bà Ch với tổng cộng số tiền hụi bằng 60.000.000 đồng và hứa sẽ trả dần mỗi tháng bằng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho bà Ch. Sau đó Anh Th và chị H chỉ trả được 05 tháng bằng 10.000.000 đồng cho bà Ch thì ngưng không trả nữa. Nay bà Nguyễn Thị Ch yêu cầu anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H trả tiền hụi chết mà bà đã choàng bằng 50.000.000 đồng (Loại hụi 1.000.000 đồng/tháng của 09 dây hụi mở vào các ngày 06/05/2017, ngày 15/07/2017 và ngày 21/01/2017, một tháng khui 01 lần). Bà Nguyễn Thị Ch không yêu cầu tính lãi.

Tại bản tự khai ngày 28 tháng 12 năm 2022 chị Nguyễn Thị H trình bày: Việc chơi hụi của bà Nguyễn Thị Ch vào năm 2017 thời gian lâu quá chị không nhớ và việc chơi hụi là do chồng chị anh Nguyễn Anh Th tham gia chơi hụi với bà Ch chị không biết nhưng chị thừa nhận có ký tên vào "Tờ thỏa thuận " đề ngày 29 tháng 11 năm 2018 nhưng chị không đồng ý trả cho bà Ch số tiền hụi chết mà bà Ch đã choàng hụi bằng 50.000.000 đồng mà chị để Anh Th tự giải quyết với bà Ch.

Tại bản tự khai ngày 28 tháng 12 năm 2022 anh Nguyễn Anh Th trình bày: Anh thừa nhận có tham gia chơi hụi của bà Ch nhiều dây hụi nhưng không nhớ năm nào, các dây hụi này đã mãn lâu rồi, giữa anh và bà Ch không có tính toán gì với nhau, anh không còn giữ giấy tờ gì về hụi nên không đồng ý trả cho bà Ch số tiền hụi đã choàng bằng 50.000.000 đồng theo yêu cầu của bà Ch.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có cung cấp tài liệu chứng cứ gồm có: 01 Tờ thỏa thuận (Bản gốc); 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Ch và 01 Sổ hộ khẩu tên Nguyễn Thị Ch (photo).

Đối với đồng bị đơn anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tống đạt hợp lệ các thủ tục như Thông báo về việc thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về việc sao chụp, gửi tài liệu chứng cứ do đương sự giao nộp và yêu cầu giải trình chứng cứ, đơn khởi kiện, tờ thỏa thuận, thông báo yêu cầu đương sự làm đơn phản tố, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H không đến Tòa án tham gia tố tụng và Tòa án cũng không thể tiến hành lấy lời khai của anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H được nên không thể xác định được những tình tiết nào của vụ án mà các bên đã thống nhất và không thống nhất. Vì vậy Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Quan hệ tranh chấp trong vụ án là "*Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi*". Bị đơn anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H cư trú tại huyện Tiểu Cần theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần; Bị đơn anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H không có yêu cầu phản tố.

Bà Nguyễn Thị Ch cùng anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án.

[2] *Về nội dung*: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ch yêu cầu anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H trả tiền hụi chết cho bà Ch đã choàng tổng cộng bằng 50.000.000 đồng và bà Ch không yêu cầu tính lãi.

[3] Đối với anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H có tham gia chơi hụi do bà Nguyễn Thị Ch làm đầu thảo hụi là có thật, mặc dù Anh Th và chị H không đến Tòa án để giải quyết vụ kiện với bà Nguyễn Thị Ch nhưng tại bản tự khai ngày 28 tháng 12 năm 2022 Anh Th thừa nhận có tham gia chơi hụi với bà Ch nhiều dây hụi do bà Ch làm đầu thảo và anh Th cho rằng không còn giữ giấy tờ gì về hụi nên không nhớ còn chị Nguyễn Thị H cho rằng không có tham gia chơi hụi mà do Anh Th tham gia chơi nên Anh Th, chị H không đồng ý trả số tiền hụi mà bà Ch đã choàng tổng cộng 09 dây hụi bằng 50.000.000 đồng. Tại "Tờ thỏa thuận"ngày 29 tháng 11 năm 2018 Anh Th và chị H thừa nhận có ký tên thừa nhận còn nợ lại bà Ch với tổng cộng số tiền hụi bằng 60.000.000 đồng và trả dần được 10.000.000 đồng chỉ còn nợ lại bà Ch tiền hụi bằng 50.000.000 đồng. Tòa án có sao gửi các chứng cứ mà bà Ch nộp gồm: đơn khởi kiện, danh sách hụi viên thể hiện bà Ch là chủ hụi ở các dây hụi trên và chứng cứ khác để Anh Th và chị H có ý kiến hoặc phản hồi về những chứng cứ mà bà Ch nộp khởi kiện nhưng vợ chồng Anh Th và chị H không có ý kiến về nội dung bà Ch khởi kiện, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ có trong hồ sơ để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, do bà Nguyễn Thị Ch không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Buộc bị đơn anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ch không phải chịu án phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 91, 92, 147 và Điều 227, 228, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hụi biêu phường;

Căn cứ Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi biêu phường;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ch.

2. Buộc anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Ch tiền hụi chết mà bà Ch đã choàng trong 09 dây hụi tổng cộng bằng 50.000.000 (*Năm mươi triệu*) đồng (Loại hụi 1.000.000 đồng, một tháng khui 01 lần, mở ngày 06/05/2017, ngày 15/07/2017 ngày 21/01/2017). Bà Nguyễn Thị Ch không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị đơn anh Nguyễn Anh Th và chị Nguyễn Thị H phải chịu 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Ch không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Ngoan